SỞ GDĐT ĐẮK LẮK
TRƯỜNG PTDTNT THPT N' TRANG LƠNG
Số: 160/TB-DTNTNTL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 16 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc thu nhận đơn và tổ chức kiểm tra, đánh giá để chuyển đổi môn học lựa chọn cấp THPT năm học 2026 - 2027

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp THPT,

Nhằm chuẩn bị tốt các điều kiện cho năm học mới 2026 - 2027, Nhà trường thông báo kế hoạch tiếp nhận đơn và tổ chức kiểm tra, đánh giá bổ sung kiến thức để chuyển đổi môn học lựa chọn cho học sinh khối 11 và khối 12 như sau:

1. Đối tượng và điều kiện chuyển đổi

- Đối tượng: Học sinh học xong lớp 10 lên lớp 11 hoặc học xong lớp 11 lên lớp 12 có nguyện vọng chuyển đổi môn học lựa chọn phù hợp với định hướng nghề nghiệp và năng lực bản thân.

- Điều kiện: Phải có Đơn xin chuyển đổi tổ hợp môn/môn học kèm Bản cam kết tự bổ sung kiến thức, kỹ năng của chương trình môn học mới ở khối lớp trước đó, có chữ ký xác nhận và cam kết đồng ý của cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ.

(Mẫu đơn gửi kèm Thông báo này)

2. Thời gian và địa điểm nhận đơn

- Thời gian nộp đơn: Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 22/8/2026 (trong giờ hành chính). Sau thời gian trên, Nhà trường sẽ khóa danh sách để lập Hội đồng ra đề và tổ chức kiểm tra.

- Địa điểm nhận đơn: Văn phòng nhà trường (gặp cô Trần Thị Thanh Loan - Văn thư).

3. Kế hoạch ôn tập và nội dung kiểm tra

- Nội dung kiểm tra: Toàn bộ nội dung, yêu cầu cần đạt quy định trong Chương trình GDPT 2018 đối với môn học mới ở lớp học trước đó (lớp 10 hoặc lớp 11).

- Thời gian tự bổ sung kiến thức: Học sinh chủ động tự ôn tập, củng cố kiến thức môn học đăng ký chuyển đổi.

- Hình thức và thời gian làm bài kiểm tra: Bài kiểm tra viết trên giấy (kết hợp trắc nghiệm khách quan và tự luận).

- Thời gian làm bài: 45 phút đối với môn có thời lượng từ 70 tiết/năm trở xuống; 60 – 90 phút đối với môn trên 70 tiết/năm.

- Tiêu chuẩn xét đạt: Kết quả kiểm tra đạt từ 5,0 điểm trở lên (thang điểm 10) đối với môn tính điểm, hoặc xếp loại Đạt đối với môn đánh giá bằng nhận xét

4. Lịch tổ chức kiểm tra, đánh giá (dự kiến)

Từ **14h00 ngày 25/8/2026 đến hết ngày 26/8/2026** (lịch kiểm tra, đánh giá chi tiết nhà trường sẽ thông báo cụ thể sau ngày 22/8/2026).

5. Tổ chức thực hiện

- Tổ chuyên môn: Phân công giáo viên ra đề kiểm tra, hướng dẫn cấu trúc đề và chấm bài theo đúng quy định, đảm bảo tính khách quan, công bằng.

- Ban Giám hiệu: Thành lập Hội đồng kiểm tra, đánh giá việc tự bổ sung kiến thức của học sinh; xem xét và ra quyết định công nhận kết quả chuyển đổi môn học lựa chọn cho học sinh theo đúng quy định.

Trên đây là Thông báo về việc thu nhận đơn và tổ chức kiểm tra, đánh giá để chuyển đổi môn học lựa chọn cấp THPT năm học 2026 – 2027, Nhà trường yêu cầu các bộ phận chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm và các em học sinh có nguyện vọng thực hiện nghiêm túc nội dung thông báo này./.

***Nơi nhận**:*
- Lãnh đạo Trường (*để chỉ đạo);*
- HĐSP *(để t/h);*
- Đăng Webside*;*
- Đoàn Thanh niên;
- Lưu: VT.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH ĐẮK LẮK
TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG N'TRANG LONG

Phan Văn Xuân

Phụ lục
Các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp THPT năm học 2026 - 2027

1. Các phương án lựa chọn môn học cho khối 11:

Số TT	Tổ hợp môn học lựa chọn	Tổ hợp gồm 04 môn học lựa chọn	Lớp
1	Tổ hợp 01	Địa lí; Tin học; Vật lí; Hóa học	11A1
2	Tổ hợp 02	Địa lí; Tin học; Hóa học; Thiết kế và công nghệ	11A2
3	Tổ hợp 03	Địa lí; Giáo dục kinh tế và pháp luật; Vật lí; Tin học	11A3
4	Tổ hợp 04	Vật lí; Hóa học; Sinh học; Tin học	11A4
5	Tổ hợp 05	Hóa học, Sinh học; Thiết kế và công nghệ; Tin học	11A5
6	Tổ hợp 06	Địa lí; Tin học, Sinh học; Công nghệ trồng trọt	11A6

2. Các phương án lựa chọn môn học cho khối 12:

Số TT	Tổ hợp môn học lựa chọn	Tổ hợp gồm 04 môn học lựa chọn	Lớp
1	Tổ hợp 01	Vật lí; Hóa học; Địa lí; Giáo dục kinh tế và pháp luật	12A1
2	Tổ hợp 02	Hóa học; Địa lí; Giáo dục kinh tế và pháp luật; Công nghệ Công nghiệp	12A2
3	Tổ hợp 03	Vật lí; Địa lí; Giáo dục kinh tế và pháp luật; Tin học	12A3
4	Tổ hợp 04	Vật lí; Hóa học; Sinh học; Tin học	12A4
5	Tổ hợp 05	Hóa học; Sinh học; Tin học; Công nghệ Công nghiệp	12A5

6	Tổ hợp 06	Sinh học; Địa lí; Giáo dục kinh tế và pháp luật; Công nghệ Nông nghiệp	12A6